

BÁO CÁO GIÁ VẬT LIỆU XÂY DỰNG THỊ TRƯỜNG TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU

- Theo các công văn số 130, 159, 197/BC-STC thông báo về tính hình giá cả thị trường tự do trên địa bàn tỉnh
- Báo cáo hàng tháng các loại vật liệu: xi măng PCB30, thép tròn D6, cát xây dựng, cát vàng, cát đen đổ nền, gạch xây dựng, ống nhựa D90.

1. BÁO CÁO GIÁ VẬT LIỆU XÂY DỰNG THỊ TRƯỜNG TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU QUÝ II NĂM 2021:

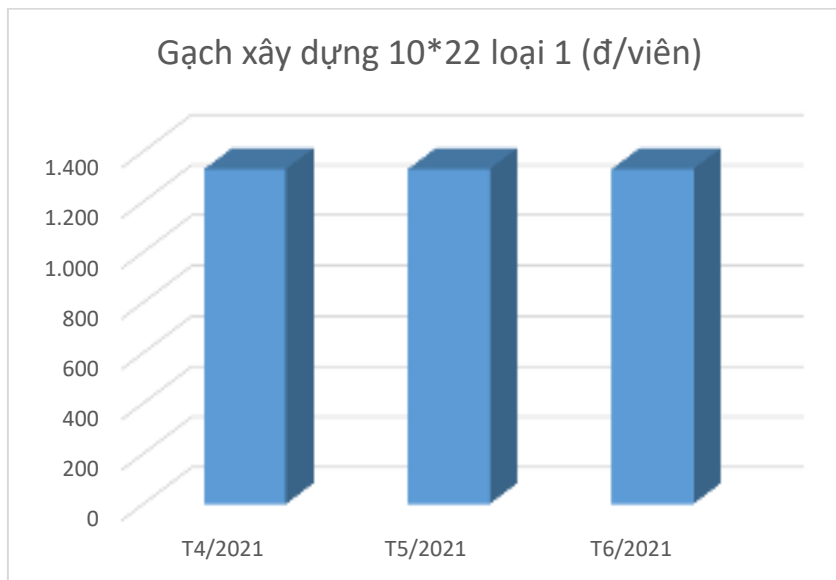
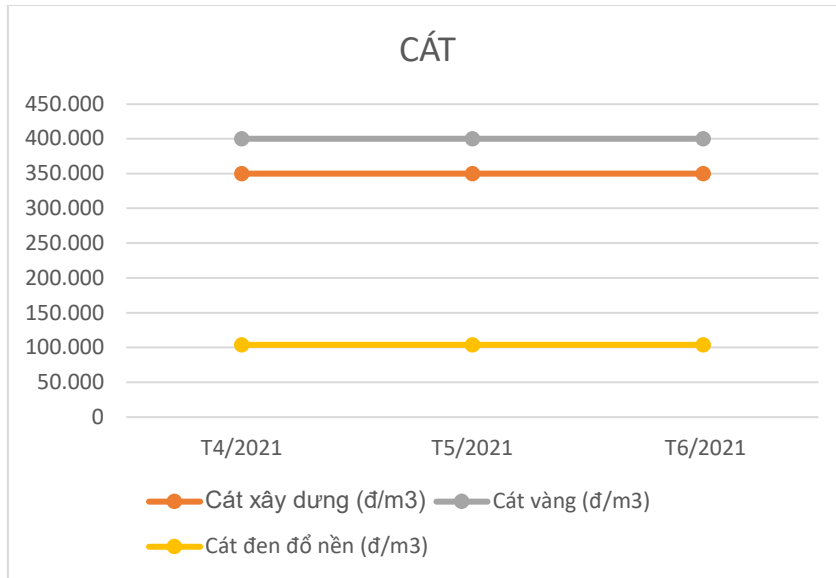
Trên địa bàn tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, giá cả thị trường của các loại vật liệu xây dựng đã có sự thay đổi so với quý I đầu năm.

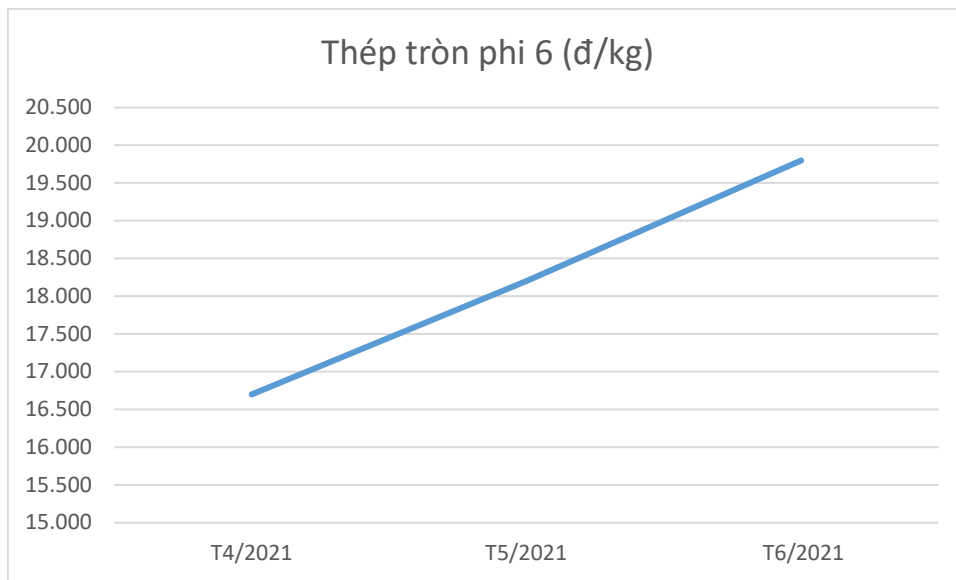
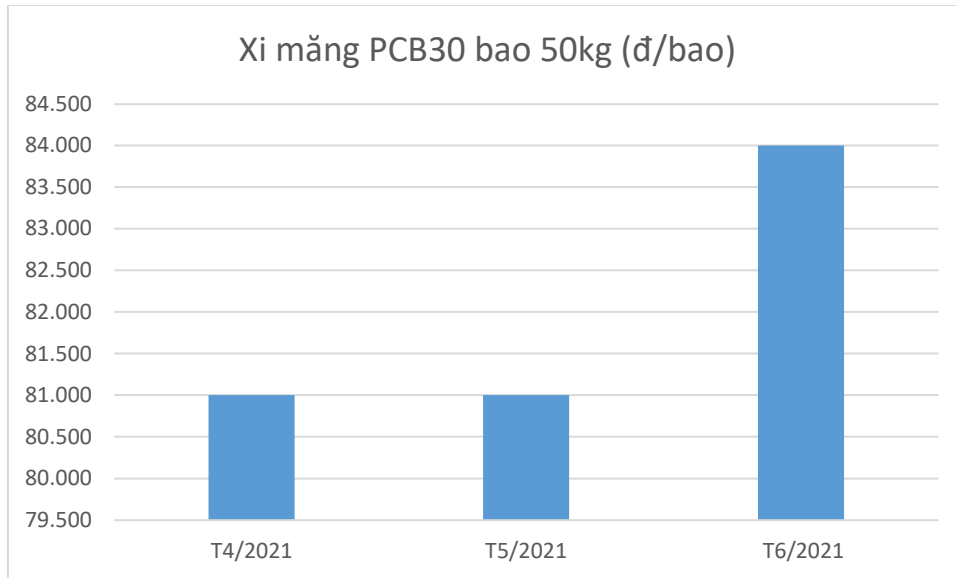
Cụ thể trong tháng 4 giá Xi măng (Hà Tiên) PCB30 bao 50kg là 81.000đ/bao, tháng 6 giá còn lên đến 84.000đ/bao, Thép (Việt – Nhật) tròn D6 là tăng từ 16.700 đến 19.800đ/kg, Cát xây dựng vẫn giữ nguyên giá là 350.000đ/m³, Cát vàng giảm 20.000đ so với quý I còn 400.000đ/m³, Cát đen đổ nền giữ nguyên giá là 104.000đ/m³, Gạch xây dựng và Ống nhựa (Bình Minh) D90 loại 1 cũng giữ nguyên giá là 1.330đ/viên và 53.680đ/m

2. BẢNG TỔNG HỢP GIÁ THỊ TRƯỜNG CỦA 1 SỐ VẬT LIỆU XÂY DỰNG CƠ BẢN CỦA TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU QUÝ II NĂM 2021:

CÁT	ĐƠN VỊ TÍNH	T4/2021	T5/2021	T6/2021
Cát xây dựng	(đ/m ³)	350.000	350.000	350.000
Cát vàng	(đ/m ³)	400.000	400.000	400.000
Cát đen đổ nền	(đ/m ³)	104.000	104.000	104.000
GẠCH	ĐƠN VỊ TÍNH	T4/2021	T5/2021	T6/2021
Gạch xây dựng 10*22 loại 1	(đ/viên)	1.330	1.330	1.330
XI MĂNG	ĐƠN VỊ TÍNH	T4/2021	T5/2021	T6/2021
Xi măng PCB30 bao 50kg	(đ/bao)	81.000	81.000	84.000
THÉP	ĐƠN VỊ TÍNH	T4/2021	T5/2021	T6/2021
Thép tròn phi 6	(đ/kg)	16.700	18.200	19.800
ỐNG NHỰA	ĐƠN VỊ TÍNH	T4/2021	T5/2021	T6/2021
Ống nhựa phi 90 loại 1	(đ/m)	53.680	53.680	53.680

3. BIỂU ĐỒ SỰ TĂNG GIẢM VỀ GIÁ THỊ TRƯỜNG CỦA 1 SỐ LOẠI VẬT LIỆU XÂY DỰNG CƠ BẢN TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU:





Ống nhựa phi 90 loại 1 (đ/m)

